

Số: 05/2020/QĐST- DS

L, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST- DS ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H , sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

1.2. Bị đơn: Ông Lê Hoàng H; Địa chỉ: Ấp Hòa H, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Lê Hoàng H thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền là 84.185.000 đồng (Tám mươi bốn triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Lê Hoàng H thống nhất thỏa thuận: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Ngọc H cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Lê Hoàng H không trả số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị Ngọc H thì hàng tháng Lê Hoàng H còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về cách thức thanh toán:

- Ngày 28/8/2020 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/11/2020 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);

- Ngày 28/02/2021 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/5/2021 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/8/2021 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/11/2021 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/02/2022 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/5/2022 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/8/2022 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/11/2022 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/02/2023 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/5/2023 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/8/2023 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/11/2023 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/02/2024 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/5/2024 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/8/2024 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/11/2024 trả 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng);
- Ngày 28/02/2025 trả 3.185.000 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng);

2.3. Về địa điểm giao nhận: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4. Về án phí:

2.4.1. Bà Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất chịu 1.052.312 đồng (Một triệu không trăm năm mươi hai ngàn ba trăm mười hai đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.154.625 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi bốn ngàn hai trăm sáu mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003731 ngày 02/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy bà Nguyễn Thị Ngọc H được nhận lại số tiền 1.102.313 đồng (Một triệu một trăm lẻ hai ngàn ba trăm mười ba đồng).

2.4.2. Ông Lê Hoàng H thống nhất chịu 1.052.312 đồng (Một triệu không trăm năm mươi hai ngàn ba trăm mười hai đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THI THANH HOA